

Số: /BC-UBND

Quảng Trách, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân huyện khóa XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Thực hiện Công văn số 66/HĐND ngày 27/6/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 14 HĐND huyện khóa XX, UBND huyện báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, cụ thể như sau:

1. Ý kiến của cử tri Nguyễn Ngọc Tuynh, thôn 5, xã Quảng Kim:

Các mương nước không có nắp đậy đi qua các khu dân cư (Thôn 5, xã Quảng Kim) gây nguy hiểm cho người và gia súc khi đi qua, cần được xem xét để có giải pháp.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp UBND xã Quảng Kim xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Hệ thống kênh tưới nước từ hồ Sông Thai đi qua thôn 5, xã Quảng Kim do Công ty TNHH MTV khai thác các công trình thủy lợi tỉnh Quảng Bình (sau đây xin gọi tắt là Công ty) quản lý vận hành. Vì vậy, thời gian tới Phòng Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu UBND huyện có ý kiến đề nghị Công ty kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền. Tuy nhiên, Nhân dân sinh sống dọc các kênh tưới cần phải tự có ý thức cảnh báo, phòng tránh để không xảy ra tai nạn cho người và gia súc.

2. Ý kiến của cử tri Hoàng Hòa Nhung, xã Quảng Kim; cử tri Bùi Khắc Hạo, xã Quảng Hưng:

Chủ tịch hội cựu TNXP xã không được bố trí phụ cấp nên khó khăn cho hoạt động phong trào, thiệt thòi cho lực lượng này đặc biệt là khi ốm đau, tang tử. Trong huyện có 2/17 (xã Quảng Hợp và xã Quảng Lưu) Chủ tịch hội được hưởng phụ cấp, không công bằng cho các đồng chí cùng làm Chủ tịch hội trên toàn huyện, đề nghị huyện thực hiện thống nhất.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (sau đây gọi tắt là NĐ số 34). Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và

những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (*sau đây gọi tắt là ND số 92*); Căn cứ Thông tư số 13/2019/NĐ-CP ngày 6/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị quyết số 61/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh Quảng Bình về quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 5208/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Công văn số 115/SNV-CBCCVC ngày 06/02/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình về việc sắp xếp, bố trí và thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

UBND huyện Quảng Trạch đã ban hành văn bản chỉ đạo UBND các xã trên địa bàn huyện rà soát, đề xuất bố trí người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đúng theo quy định. Căn cứ tờ trình của UBND các xã về việc bố trí người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị định 34/2019/NĐ-CP, kèm theo danh sách, trên cơ sở đó Phòng Nội vụ rà soát tham mưu UBND huyện ban hành các Quyết định về việc bố trí người hoạt động không chuyên trách cho các xã. Tại Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 19/3/2020 của UBND huyện về việc bố trí người hoạt động không chuyên trách xã Quảng Hợp và Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 19/3/2020 của UBND huyện về việc bố trí người hoạt động không chuyên trách xã Quảng Lưu có chức danh Chủ tịch hội cựu Thanh niên xung phong, nên được hưởng chế độ người hoạt động không chuyên trách cấp xã; số còn lại 15 xã không có xã nào đề xuất chức danh người hoạt động không chuyên trách đối với Chủ tịch hội cựu Thanh niên xung phong (*do UBND các xã đề xuất chức danh khác đã đủ số lượng theo quy định*) nên không được hưởng chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Vì số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo qui định không giống nhau (*xã loại 1: 14 người; xã loại 2: 12 người; xã loại 3: 10 người*) nên không thể bố trí chức danh Chủ tịch hội cựu Thanh niên xung phong để thống nhất trên toàn huyện.

3. Ý kiến của cử tri Phạm Như Ý, xã Quảng Phú:

Việc thực hiện Nghị Quyết 51 của HĐND tỉnh về chi hỗ trợ kinh phí cho công tác tổ chức chương trình mừng thọ (tiền nước uống hội nghị cho những người tham dự buổi mừng thọ...) tại các xã chưa được thực hiện. Đề nghị UBND huyện xem xét giải quyết.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Phú xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Kinh phí tặng quà người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi được UBND huyện phân bổ trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các xã thực hiện theo Điều 2 Nghị quyết số 51/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của

HĐND tỉnh Quảng Bình; mức quà tặng cho từng đối tượng theo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này.

Còn việc phát sinh tiền nước uống hội nghị cho những người tham gia buổi mừng thọ nằm ngoài Nghị quyết số 51/2019/NQ-HĐND. Hiện nay, tại xã Quảng Phú đã có quỹ chăm sóc người cao tuổi được thu hàng năm, quỹ do lãnh đạo UBND xã phụ trách. Quỹ chăm sóc cao tuổi được sử dụng cho nhiều nội dung, trong đó có nội dung chi hỗ trợ cho các hoạt động chăm sóc sức khỏe, mừng thọ. Nên khi tổ chức mừng thọ UBND xã sử dụng nguồn thu từ quỹ này để tổ chức.

4. Ý kiến của cử tri Đặng Xuân Hòa, xã Quảng Châu:

Đến nay đã gần hết tháng 6/2024, tuy nhiên thẻ BHYT các hội viên Hội cựu chiến binh được nhà nước hỗ trợ đóng vẫn chưa được cấp, gây khó khăn cho hội viên trong khám chữa bệnh, đề nghị kiểm tra và cấp cho các hội viên.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chuyển đến Bảo hiểm xã hội huyện xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Căn cứ khoản 4 điều 3 Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của luật BHYT thì Cựu chiến binh được Ngân sách Nhà nước đóng BHYT gồm:

a) Cựu chiến binh tham gia kháng chiến từ 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước:

Quy định tại khoản 1,2,3 và 4 Điều 2 Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh cựu chiến binh (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 150/2006/NĐ-CP*), được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh cựu chiến binh (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 157/2016/NĐ-CP*).

b) Cựu chiến binh tham gia kháng chiến sau ngày 30 tháng 4 năm 1975:

Quy định tại Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh và tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP của Chính phủ, gồm:

- Quân nhân, công nhân viên quốc phòng đã được hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 9/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg*);

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 chuyển ngành về làm việc tại các cơ

quan, tổ chức, doanh nghiệp (không được hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg);

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp đã hoàn thành nhiệm vụ tại ngũ trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đã phục viên, nghỉ hưu hoặc chuyển ngành về làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

- Dân quân, tự vệ đã tham gia chiến đấu, trực tiếp phục vụ chiến đấu sau ngày 30/4/1975 đã được hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg.

Đối chiếu với các quy định trên đây, tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Quảng Trạch đã cấp được 849 thẻ BHYT cho đối tượng là cựu chiến binh trên địa bàn toàn huyện; riêng xã Quảng Châu đã cấp được 72 thẻ và không tồn đọng hồ sơ đề nghị cấp thẻ BHYT tại cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện. Đối với những trường hợp đủ điều kiện theo quy định nhưng vì lý do nào đó chưa được cấp thẻ BHYT đối tượng cựu chiến binh đề nghị mang giấy tờ liên quan đến UBND cấp xã lập danh sách gửi Phòng Lao động-TB&XH huyện thẩm định sau đó chuyển cơ quan Bảo hiểm xã hội để được cấp thẻ BHYT.

5. Ý kiến của cử tri Đặng Xuân Hòe, xã Quảng Châu:

Hỗ trợ tiền trợ cấp hàng tháng cho cán bộ thôn làm công tác đoàn thể chính trị xã hội theo Nghị quyết 59/HĐND tỉnh đến nay chưa được chi trả? Đúng hay sai?

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Sau khi kiểm tra, rà soát, chế độ hỗ trợ cho đối tượng nêu trên được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết 59/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố và mức khoán kinh phí của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, cụ thể tại khoản 2 Điều 3:

Các chức danh Phó Bí thư Chi bộ (Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận); Phó Trưởng thôn, bản, tổ dân phố; Chi hội Trưởng Hội Cựu chiến binh; Chi hội Trưởng Hội Nông dân; Chi hội Trưởng Hội Liên hiệp phụ nữ; Bí thư Chi đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh ở thôn, bản, tổ dân phố được hỗ trợ hàng tháng như sau:

a) *Đối với thôn, bản có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, bản, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, bản, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới được hỗ trợ hàng tháng bằng 0,4 lần mức lương cơ sở/người/tháng.*

b) *Đối với các thôn, bản, tổ dân phố còn lại được hỗ trợ hàng tháng bằng 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng.*

Đối với chế độ này, Phòng Tài chính - Kế hoạch đã tham mưu UBND huyện

ban hành Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND huyện về việc cấp kinh phí hỗ trợ hằng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo Nghị quyết số 59/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Bình; đồng thời chỉ đạo UBND các xã thực hiện chi trả kịp thời cho các đối tượng đúng quy định.

6. Ý kiến của cử tri Tạ Quang Vĩnh và Lê Đức Hòa, xã Quảng Châu:

Đề nghị đầu tư xây dựng nhà văn hóa thôn Lý Nguyên, sân chơi bãi tập thôn Tùng Giang.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Châu xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Đối với công trình xây dựng Nhà văn hoá thôn Lý Nguyên và sân chơi bãi tập thôn Tùng Giang, hiện nay UBND xã đã triển khai lập quy hoạch chi tiết và đã cập nhật vào Quy hoạch chung của Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện, được phê duyệt tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01/03/2023 và đã cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 - 2024. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Quy hoạch chung của xã giai đoạn 2021 - 2030 đang bổ sung hoàn thiện, chưa trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt nên chưa thực hiện việc đầu tư xây dựng công trình.

7. Ý kiến của cử tri Đặng Xuân Sầm và Đàm Công Vinh, xã Quảng Châu:

Thái độ ứng xử, hướng dẫn cho nhân dân của cán bộ công chức cấp xã cần được chuyên nghiệp và chuẩn mực hơn. Người dân lên làm giấy tờ cứ nói lý do mất mạng nên không giải quyết cho người dân và không có trách nhiệm với dân. Đề nghị cấp trên nghiên cứu tạo điều kiện tránh khỏi đi lại nhiều lần nhưng làm không được.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Châu xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Trong thời gian vừa qua thực hiện các nội của Đề án 06, UBND xã Quảng Châu đã tăng cường nâng cấp hệ thống máy tính có kết nối mạng để phục vụ các giao dịch của người dân nhằm được thuận tiện và nhanh gọn hơn. Tuy nhiên, do đang trong quá trình nâng cấp phần mềm Hộ tịch của Bộ Tư pháp và phần mềm VneID của Bộ Công an để thực hiện đồng bộ dữ liệu của 02 cơ quan nên trong quá trình đăng nhập vào hệ thống để giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan nhiều lúc còn chưa được thông suốt. Việc giải quyết các thủ tục liên thông Hộ tịch liên quan đến kết nối kỹ thuật giữa Cục Hộ tịch, Cục Công nghệ thông tin của Bộ Tư pháp và C06 của Bộ Công an nên không chỉ các địa phương của tỉnh Quảng Bình nói riêng (trong đó có xã Quảng Châu) và tất cả các địa phương của các tỉnh khác cũng gặp những tình trạng lỗi hệ thống tương tự khi máy chủ của Bộ Tư pháp và Bộ Công an bị lỗi kỹ thuật. Qua các hội nghị có liên quan, chúng tôi cũng đã có ý kiến rất nhiều về vấn đề này và các cơ quan có liên quan cũng đang cố gắng tập trung nhân lực để khắc phục và hoàn thiện hệ thống nhằm hạn chế tình trạng lỗi hệ

thống và tránh phiền hà cho người dân khi tham gia các giao dịch. Mặc dù lỗi kỹ thuật là như vậy nhưng các hồ sơ liên quan đến Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch của xã Quảng Châu đều được tiếp nhận và trả kết quả đúng hẹn cho người dân, thống kê phần mềm hộ tịch cho thấy đối với UBND xã Quảng Châu, các thủ tục liên quan đến Hộ tịch đều được trả đúng và sớm hạn khi được tiếp nhận đạt tỷ lệ trên 99%.

8. Ý kiến của cử tri Đàm Văn Minh, xã Quảng Châu:

Gia đình có con sinh năm 1977 đi bộ đội và hy sinh nhưng không có chế độ gì để hưởng khôi. Đề nghị UBND huyện quan tâm giải quyết.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Căn cứ Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh người có công với Cách mạng, Nghị định 75/2021/NĐCP ngày 24/7/2021 về việc quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thì trường hợp con ông hy sinh khi đi bộ đội nếu được các cơ quan có thẩm quyền xác nhận và có đầy đủ các giấy tờ công nhận là Liệt sĩ theo quy định thì đề nghị ông đến UBND xã Quảng Châu để được hướng dẫn xây dựng hồ sơ đề nghị hưởng chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ theo quy định.

9. Ý kiến của cử tri Đặng Võ Khiển, thôn Tiền Tiến, xã Quảng Châu:

Chế độ cho người cao tuổi đề nghị phải rà soát và thực hiện đầy đủ tránh sót đối tượng.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã giao Hội Người cao tuổi huyện xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Trước hết, Thường trực Hội NCT huyện chưa nhận được ý kiến, đơn hoặc trực tiếp phản ánh của cá nhân ông Đặng Võ Khiển về nội dung này. Còn về đề nghị hoặc kiến nghị nội dung này, thì cử tri nêu chưa rõ: Chế độ cho NCT thì thuộc những chế độ gì, ví dụ như: chế độ BHXH, chế độ BHYT, chế độ BHXH, chế độ Chúc thọ, mừng thọ, chế độ tặng kỷ niệm chương...; cá nhân nào có chế độ rồi mà còn để sót, sai, không đúng đối tượng, cần phải nêu đúng tên người, đối tượng được hưởng.

Như vậy ý kiến trên, Thường trực Hội NCT huyện chưa trả lời cụ thể được, đề nghị ông Đặng Võ Khiển kiến nghị lên Hội Người cao tuổi xã Quảng Châu xem xét giải quyết hoặc tổng hợp gửi lên Hội Người cao tuổi huyện để giải quyết, trả lời theo thẩm quyền.

10. Ý kiến của cử tri Tạ Đức Thọ, Đặng Thanh Hải, xã Quảng Châu:

Tuyến mương nước phục vụ sản xuất nông nghiệp tại thôn Trung Minh, thôn Tiền Tiến, xã Quảng Châu đã xuống cấp, hư hỏng không đảm bảo việc dẫn nước để sản xuất nông nghiệp. Đề nghị UBND huyện xem xét bố trí nguồn ngân sách để nâng cấp.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Tuyến kênh thôn Trung Minh xã Quảng Châu là kênh cấp I (Kênh N3), thuộc hệ thống kênh nam Vực Tròn có chiều dài khoảng 2,5km (1,3km kênh cấp I và 1,2km kênh cấp II). Thực tế, nhiệm vụ của tuyến kênh này là cấp nước tưới cho gần 100ha đất trồng lúa khu vực Đồng Vạn của thôn Trung Minh và thôn Tiền Tiến xã Quảng Châu. Tuyến kênh này đã được xây dựng bằng bê tông từ năm 1999 - 2000; qua thời gian dài vận hành, khai thác, sử dụng và ảnh hưởng của nhiều đợt thiên tai, hiện trạng tuyến kênh này đã xuống cấp nghiêm trọng, không đáp ứng nhu cầu dẫn nước để phục vụ tưới cho số diện tích đất sản xuất nông nghiệp nói trên, ý kiến của cử tri là đúng thực tế. Việc này, UBND xã Quảng Châu đã có đề nghị đầu tư kinh phí để xây dựng nâng cấp tuyến kênh này và UBND huyện đã tổ chức kiểm tra thực địa và đã có nhiều Văn bản đề nghị UBND tỉnh, các Sở ngành xem xét bố trí vốn đầu tư, cụ thể: Ngày 22/5/2019 UBND huyện đã có Tờ trình số 88a/TTr-UBND về việc đề nghị bố trí kinh phí cho huyện xây dựng tuyến kênh này; tuy nhiên, đến nay vẫn chưa được đầu tư nâng cấp.

11. Ý kiến của cử tri Tạ Đức Thọ, Đặng Võ Khiển, Lê Đức Hòa, Hồ Lý, Đặng Thanh Hải, Đàm Văn Thanh, Tạ Quang Vĩnh, Xã Quảng Châu:

Các tuyến đường giao thông nông thôn ở các thôn chưa được đầu tư xây dựng, hoặc được đầu tư nhưng làm quá lâu nay đã xuống cấp. Đề nghị UBND huyện quan tâm đầu tư đảm bảo đi lại cho người dân.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Các tuyến đường giao thông nông thôn mà cử tri kiến nghị đề xuất là các tuyến đường hiện hữu được hình thành từ rất lâu, đây là các tuyến đường do UBND xã Quảng Châu quản lý theo phân cấp; một số tuyến đã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, số tuyến còn lại đã được cứng hóa bằng cấp phối biên hòa đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm. Tuy nhiên, qua thời gian khai thác sử dụng quy mô, kết cấu một số tuyến đường bằng cấp phối biên hòa bị xuống cấp, hư hỏng, gây khó khăn cho việc đi lại của bà con nhân dân như phản ánh của cử tri. Kiến nghị của cử tri là rất chính đáng đề nghị UBND xã Quảng Châu theo phân cấp quản lý kết cấu hạ tầng giao thông chủ động tổ chức kiểm tra và có kế hoạch đầu tư nâng cấp để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân.

12. Ý kiến của cử tri Từ Loan, Hồ Lý, xã Quảng Châu; cử tri Hoàng Xuân Đình, thôn Thuận Hòa, xã Liên Trường; cử tri Nguyễn Đình Thế, xã Quảng Phương:

Việc làm thủ tục cấp đổi giấy CNQSD đất cho dân quá chậm và khó khăn đặc biệt đối với đơn vị sáp nhập còn nhiều hộ chưa định chính được địa chỉ trên giấy CNQSD đất. Giấy CNQSD đất sau khi đo lại bị sai lệch cả diện tích lẫn thực

địa cũ, cần được sớm có phương án giải quyết tạo điều kiện cho người dân.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Thực hiện dự án đo đạc, thành lập hồ sơ địa chính xã Liên Trường sau khi sáp nhập xã Quảng Trường và Quảng Liên. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Quảng Trạch đã phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch kiểm tra, thẩm định 530 hồ sơ nhưng thực tế là 514 hồ sơ (do sau khi rà soát lại các hồ sơ đã cấp theo dự án năm 2014 thì có 16 hồ sơ đã có giấy chứng nhận tại Chi nhánh VPĐK đất đai huyện Quảng Trạch mà người dân chưa nhận nhưng vẫn kê khai cấp đổi), do UBND xã Liên Trường và đơn vị tư vấn Công ty Cổ phần Công nghệ Tài nguyên và Môi trường Huy Anh xây dựng. Hiện nay, đã ký cấp giấy chứng nhận 195 hồ sơ; hồ sơ đủ điều kiện đang xử lý 89 hồ sơ; hồ sơ không đủ điều kiện 230 hồ sơ do sử dụng đất sai hiện trạng, lấn chiếm đất giao thông, tranh chấp đất đai chưa thỏa thuận được ranh giới thửa đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng chưa thực hiện thủ tục theo quy định, sử dụng đất sai hiện trạng so với quy hoạch chi tiết... đã bàn giao về đơn vị tư vấn để phối hợp UBND xã Liên Trường xử lý.

Thực hiện công văn số 327/UBND-TNMT ngày 03/4/2023 của UBND huyện Quảng Trạch về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện cấp đổi GCNQSD đất tại xã Liên Trường. Thời gian tới, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tăng cường theo dõi, đôn đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch; UBND xã Liên Trường và đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ để trình thẩm định cấp giấy chứng nhận đối với các trường hợp đủ điều kiện cho bà con nhân dân. Đồng thời phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện xem xét tham mưu UBND huyện điều chỉnh cục bộ các khu đấu giá quyền sử dụng đất có sai lệch hiện trạng sử dụng đất so với quy hoạch chi tiết để kịp thời xử lý cho bà con nhân dân đảm bảo tiến độ và quyền lợi cho bà con trên địa bàn xã.

13. Ý kiến của cử tri Trần Ngọc thành, xã Quảng Tùng:

Hội người cao tuổi xã Quảng Tùng có sai phạm về quản lý chi tiêu ngân quỹ, ông đã có đơn gửi lên Chủ tịch hội Người cao tuổi huyện nhưng chưa được kiểm tra giải quyết và trả lời.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã giao Hội Người cao tuổi huyện xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Ngày 17/4/2024, Thường trực Ban Đại diện Hội NCT huyện đã nhận được đơn khiếu nại và kiến nghị của ông Trần Ngọc Thành, chỗ ở: xóm Phúc Đông, Phúc Kiều, xã Quảng Tùng, Quảng Trạch, Quảng Bình, với nội dung: “*có phát hiện một số sai phạm trong hoạt động chi tiêu kinh tế, xảy ra tại Hội NCT xã Quảng Tùng, đứng đầu là ông Lê Văn Thông, Chủ tịch Hội NCT xã, sử dụng tiền chăm sóc, phụng dưỡng NCT không đúng mục đích, chi tiêu quá quy định của Bộ Tài chính...*”.

Sau khi nhận được Đơn, đồng chí Trưởng Ban Đại diện Hội NCT huyện đã có liên hệ với ông Trần Ngọc Thành, trao đổi và đề nghị giải quyết Đơn chậm lại, vì: Thường trực Ban Đại diện Hội NCT huyện đang tập trung lo cho việc chuẩn bị Đại hội Hội NCT huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2021 - 2026; hơn nữa trong mô hình tổ chức của Ban Đại diện Hội NCT huyện, tỉnh, là không có Ban Kiểm tra để trực tiếp kiểm tra các vụ việc, khi có khiếu nại, kiến nghị của hội viên, mà việc kiến nghị, khiếu nại này trực tiếp là lãnh đạo UBND xã, cơ quan ký quyết định công nhận chuẩn y BCH, Chủ tịch Hội và các chức danh khác của Hội xã trực tiếp giải quyết. Sau Đại hội thì mô hình hoạt động của Hội NCT huyện là BCH, sẽ có Ban Kiểm tra khi đó là đủ tính pháp lý và nguyên tắc sẽ được Kiểm tra tại các tổ chức Hội cơ sở, về các nội dung hoạt động của Hội, cũng như các yêu cầu, đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo...

Ngày 02/7/2024, Thường trực Hội NCT huyện đã thông báo và phô tô toàn bộ nội dung Đơn kiến nghị, khiếu nại đến Chủ tịch Hội NCT xã Quảng Tùng được biết. Về nội dung khiếu nại, kiến nghị của ông Trần Ngọc Thành và quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra (*do Ban Kiểm tra của Hội NCT huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021 - 2026 chủ trì*), tiến hành làm việc và kiểm tra tại BCH Hội NCT xã Quảng Tùng vào ngày 05/7/2024 và sẽ trả lời kết quả kiểm tra cho ông Trần Ngọc Thành được biết trong tháng 7/2024.

14. Ý kiến của cử tri Trần Ngọc Thành, thôn Phúc Kiều, xã Quảng Tùng:

Chất lượng đường giao thông nông thôn mới (Đường Phúc Đông 600m) đoạn qua cửa gia đình chưa đảm bảo chất lượng, không có giám sát cộng đồng cần được kiểm tra khắc phục và trả lời cho dân.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Tùng xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Công trình bê tông hoá đường giao thông xóm Phúc Đông, thôn Phúc Kiều đã được HĐND xã Quảng Tùng ban hành Quyết định chủ trương đầu tư thời gian thực hiện giai đoạn (2022-2024) với tổng mức đầu tư 1,2 tỷ đồng. Cơ cấu nguồn vốn ngân sách xã từ nguồn vốn đầu giá QSD đất và nhân dân đóng góp 5% theo Nghị quyết HĐND xã Quảng Tùng, xã đã thực hiện năm 2023, dự án do UBND xã Quảng Tùng làm chủ đầu tư.

Trong quá trình triển khai thi công đã thực hiện đảm bảo đúng hồ sơ thiết kế được cấp thẩm quyền phê duyệt. Được giám sát cộng đồng của Mặt trận giám sát và giám sát của chủ đầu tư giám sát thi công, đơn vị quản lý công trình giám sát quản lý dự án đảm bảo đúng quy định của pháp luật trong quá trình thi công.

Công trình đã được UBND huyện Quảng Trạch, Phòng kinh tế Hạ tầng huyện Quảng Trạch có Thông báo số: 16/TB-KT&HT, ngày 22/4/2024 về thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đường GTNT xóm Phúc Đông, thôn Phúc Kiều và đã được Hội đồng kỹ thuật nghiệm thu ngày 22/4/2024. Hội đồng nghiệm thu của hoàn thành công trình đưa vào sử dụng ngày 26/4/2024.

15. Ý kiến của cử tri Trần Ngọc Thành, thôn Phúc Kiêu, xã Quảng Tùng:

Mới có thông báo thu hồi đất, tuy nhiên khi đi làm cấp giấy CNQSD đất xã, huyện đã bỏ diện tích này ra khỏi giấy CNQSD đất làm thiệt thòi cho nhân dân trong quá trình hưởng đền bù, đề nghị kiểm tra làm rõ. Việc chuyển mục đích sử dụng từ đất vườn sang đất ở của gia đình ông cho con trai không được vì lý do vướng quy hoạch, trong lúc hộ dân khác cách 2 nhà cùng khu vực thì làm được, cần được kiểm tra trả lời cụ thể.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

(1) Đối với nội dung cấp giấy chứng nhận QSD đất khi đã có thông báo thu hồi đất: Căn cứ khoản 6 Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định các trường hợp không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì trường hợp người sử dụng đất có đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nhưng đã có thông báo hoặc quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì không được cấp giấy chứng nhận.

Như vậy, đối với trường hợp của ông Trần Ngọc Thành, vì đã có thông báo thu hồi đất (theo ý kiến của ông Trần Ngọc Thành) nên trường hợp của ông tạm thời không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi hoàn thành công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích nằm trong phạm vi bị thu hồi GPMB để thực hiện công trình, dự án thì phần diện tích còn lại được tiếp tục xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định.

(2) Đối với nội dung xin chuyển mục đích sử dụng đất: Do ông Trần Ngọc Thành không cung cấp đủ thông tin về thửa đất nên cơ quan chuyên môn không đủ cơ sở để đối chiếu Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trạch cũng như kiểm tra các điều kiện cho phép chuyển mục đích theo đúng quy định để trả lời. Tuy nhiên, căn cứ theo các quy định pháp luật đất đai hiện hành, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện trả lời như sau: Căn cứ điều 14 Luật Đất đai năm 2013 quy định: *“Nhà nước quyết định mục đích sử dụng đất thông qua quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.”*. Việc gia đình xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở sang đất ở tại nông thôn, trước hết phải phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất (phần diện tích xin chuyển sang đất ở phải thuộc khu vực quy hoạch đất ở nông thôn) thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền mới xem xét cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Trường hợp phần diện tích xin phép chuyển mục đích sang đất ở thuộc khu vực quy hoạch vào mục đích khác (quy hoạch đất giao thông, thương mại, dịch vụ ...) thì không đủ điều kiện để cho phép chuyển mục đích.

Do đó, đề nghị ông Trần Ngọc Thành đến tại UBND xã Quảng Tùng và cung cấp giấy chứng nhận QSD đất đã cấp để được công chức Địa chính Xây dựng nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, đối chiếu Quy hoạch sử dụng đất đến năm

2030 huyện Quảng Trạch và hướng dẫn thực hiện thủ tục xin chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định.

16. Ý kiến của cử tri Phạm Thị Bích Phượng, xã Quảng Tùng:

Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho gia đình người có công được thực hiện như thế nào? Liên hệ với cấp nào thực hiện để nhân dân biết?

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

- Việc xây hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công được quy định tại “Điều 102, Mục 6, chương III, Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021, cụ thể:

“Điều 102. Hỗ trợ kinh phí để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với nhà ở tạm hoặc nhà ở bị hư hỏng nặng.

1. Điều kiện hỗ trợ

Nhà ở mà hộ gia đình hiện đang ở và có hộ khẩu thường trú tại nhà ở là nhà tạm hoặc nhà ở bị hư hỏng nặng (kể cả các hộ đã được hỗ trợ theo các chính sách khác trước đây, trừ những hộ gia đình đã được hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở) với các mức độ như sau:

a) Nhà ở phải phá dỡ để xây mới nhà ở.

b) Nhà ở phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở.

2. Mức hỗ trợ để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

3. Yêu cầu về chất lượng nhà ở

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Xây dựng nghiên cứu, thiết kế tối thiểu 03 mẫu nhà ở điển hình, kèm theo dự toán kinh phí đầu tư xây dựng, dự trù vật liệu chủ yếu, phù hợp với phong tục, tập quán của từng địa phương để phổ biến, giới thiệu cho các hộ gia đình tham khảo, nghiên cứu áp dụng xây dựng nhà ở phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của từng hộ.

b) Đối với trường hợp nhà ở phải phá dỡ để xây dựng lại thì sau khi được hỗ trợ, nhà ở mới được xây dựng phải đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30 m²; trường hợp hộ độc thân thì diện tích xây dựng nhà ở nhỏ hơn nhưng không thấp hơn 24 m². Nhà ở xây dựng mới phải đảm bảo “3 cứng” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng), độ bền tối thiểu 20 năm.

c) Đối với trường hợp nhà ở phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở thì sau khi sửa chữa phải bảo đảm tiêu chuẩn “2 cứng” (khung - tường cứng, mái cứng), có tuổi thọ từ 10 năm trở lên, nhưng không yêu cầu phải đúng tiêu chuẩn về diện tích sử dụng quy định tại điểm b khoản này.

4. Nguồn vốn thực hiện

a) Ngân sách nhà nước, gồm: ngân sách trung ương và ngân sách địa

phương.

b) *Vốn huy động từ cộng đồng, dòng họ và đóng góp của hộ gia đình được hỗ trợ.*

5. Phương thức thực hiện

a) *Việc lập, phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở (sau đây gọi là Đề án) do Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm đối chiếu, lập danh sách các hộ được hỗ trợ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và phê duyệt danh sách số hộ thuộc diện được hỗ trợ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để làm cơ sở lập và phê duyệt Đề án trên địa bàn tỉnh theo trình tự quy định tại khoản 6 Điều này; việc tổng hợp, kiểm tra và phê duyệt Đề án trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ ban hành mức hỗ trợ để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo quy định tại khoản 2 Điều này.*

b) *Việc cấp vốn*

Căn cứ số vốn được phân bổ từ ngân sách trung ương, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân bổ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện. Căn cứ số vốn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện phân bổ vốn hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân cấp xã. Việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công.

c) *Sau khi nhận được tạm ứng kinh phí hỗ trợ nhà ở theo quy định, các hộ gia đình tự tổ chức xây dựng nhà ở. Trường hợp hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, khuyết tật...) không có khả năng tự xây dựng nhà ở thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình này.*

d) *Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, vận động việc thực hiện xây dựng nhà ở đảm bảo yêu cầu về diện tích, chất lượng nhà ở theo quy định của Nghị định này. Khi hoàn thành xây dựng phần nền móng và khung - tường nhà ở thì phải lập Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo Mẫu số 05 Phụ lục IX Nghị định này; khi hoàn thiện toàn bộ nhà ở thì phải lập Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng theo Mẫu số 06 Phụ lục IX Nghị định này.*

6. Trình tự lập và phê duyệt Đề án

a) *Các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ nhà ở làm đơn đề nghị theo Mẫu số 01 Phụ lục IX Nghị định này gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nhà ở.*

b) *Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ của xã, gồm đại diện chính quyền cấp xã, đại diện Mặt trận tổ quốc cấp xã, đại diện Hội Cựu chiến binh cấp xã để tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà ở của từng đối tượng có đơn đề*

ngộ hỗ trợ nhà ở.

Sau khi kiểm tra, Ủy ban nhân dân cấp xã lập danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn theo Mẫu số 02 Phụ lục IX Nghị định này gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, kiểm tra, đối chiếu, tổng hợp và phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn theo Mẫu số 03 Phụ lục IX Nghị định này, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

d) Trên cơ sở báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, đối chiếu, lập, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Đề án.

Trong Đề án phân định rõ số lượng người được hỗ trợ, mức vốn hỗ trợ, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan và dự toán kinh phí các nguồn vốn thực hiện trong từng năm. Đối tượng hỗ trợ được theo thứ tự ưu tiên sau đây:

- Hộ gia đình người có công mà nhà ở có nguy cơ sập đổ, không an toàn khi sử dụng.

- Hộ gia đình mà người có công cao tuổi.

- Hộ gia đình người có công là dân tộc thiểu số.

- Hộ gia đình người có công có hoàn cảnh khó khăn.

- Hộ gia đình người có công thuộc vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

đ) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo theo Mẫu số 04 Phụ lục IX Nghị định này gửi Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kèm theo Đề án. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bố trí vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương.

7. Chi phí quản lý

a) Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sử dụng ngân sách địa phương để bố trí kinh phí quản lý triển khai thực hiện chính sách với mức tối đa không quá 0,5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện chính sách theo quy định.

b) Bộ Xây dựng có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí hàng năm để ngân sách trung ương cấp bổ sung vào kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Xây dựng để thực hiện công tác tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng kết thực hiện việc hỗ trợ kinh phí để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với nhà ở tạm hoặc nhà ở bị hư hỏng nặng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.”

- Trong năm 2024, thực hiện Công văn số 1409/SXD-QLN ngày 11/6/2024 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình về việc rà soát đối tượng chính sách cần hỗ trợ về nhà ở, Phòng Kinh tế và Hạ tầng đã tham mưu cho UBND huyện ban hành

Công văn số 846/UBND-KTHT về việc rà soát số lượng đối tượng chính sách cần hỗ trợ về nhà ở hiện nay các xã đang tiến hành rà soát và tổng hợp báo cáo.

- Để nắm bắt các thông tin liên quan công dân có thể đến đề nghị tại UBND cấp xã để được hướng dẫn cụ thể.

17. Ý kiến của cử tri Phạm Thị Bích Phượng, xã Quảng Tùng:

Việc quản lý đất nghĩa địa tại xã Quảng Tùng có sự việc cắt bán cho người khác và người ở địa phương khác cần được kiểm tra giải quyết.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Tùng xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Theo chủ trương trước đây việc sử dụng đất nghĩa địa UBND xã Quảng Tùng giao cho cộng đồng dân cư (Ban cán sự các thôn) có trách nhiệm quản lý và quy hoạch khu đất Nghĩa địa tập trung để giao cho các dòng họ theo nguyện vọng đề xuất của dân. Năm 2007 các thôn đã triển khai thực hiện, trong đó có thôn Phúc Kiều, thôn đã thành lập hội đồng để phân chia đất làm nghĩa địa cho các dòng họ trong thôn và tổ chức giao đất tại thực địa. Thôn đã thực hiện và phân chia, giao đất cho các dòng họ trong thôn, các dòng họ tự quản lý và sử dụng theo mục đích đã được quy hoạch dưới sự giám sát của thôn theo hương ước, quy ước của thôn.

Việc cắt đất bán của dòng họ, hộ gia đình cá nhân cho các trường hợp khác các dòng họ không có báo cáo với thôn, với UBND xã nên UBND xã chưa nắm rõ trường hợp nào. Trong thời gian gần đây UBND xã cũng không thực hiện chứng thực chuyển nhượng cho trường hợp nào về đất nghĩa địa.

18. Ý kiến của cử tri Phạm Thị Bích Phượng, xã Quảng Tùng:

Việc xây nhà ở kiên cố 2 tầng của hộ dân ở thôn Di Luân nhưng chưa có giấy CNQSD đất là đúng hay sai? Trách nhiệm của cấp nào? Thửa đất làm quán bằng giấy viết tay năm 1993 đến nay đã xây dựng nhà ở trước cổng trường tiểu học Quảng Tùng đúng hay sai? Vì sao chưa được giải quyết? Đất cấp sai cho hộ nhà Ông Trịnh Thăng Long và Bà Thuyết ở xã Quảng Tùng đã giải quyết như thế nào?

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Tùng xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

(1) Về nội dung: Việc xây nhà ở kiên cố 2 tầng của hộ dân ở thôn Di Luân chưa có giấy chứng nhận QSD đất là đúng hay sai?

Qua kiểm tra nội dung kiến nghị, trong nội dung kiến nghị không nói rõ cụ thể trường hợp nào nên không có cơ sở xác định; đồng thời qua xác minh, tại thôn Di Luân không có ngôi nhà nào 2 tầng mà không có giấy chứng nhận QSD đất đã xây dựng.

(2) Về nội dung: Thửa đất làm quán bằng giấy viết tay năm 1993 đến nay đã xây dựng nhà ở trước cổng trường Tiểu học Quảng Tùng đúng hay sai?

Ông Bùi Quang Hương, thôn Phúc Kiều được xã Quảng Tùng cấp đất làm quán tại trước trường Tiểu học từ năm 1993 bằng giấy viết tay cấp khi Trường

Tiểu học chưa sử dụng đất giáo dục tại đây, xã có thu tiền đất của hộ gia đình ông Bùi Quang Hương số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách nhà nước. Diện tích cấp quán chiều Bắc nam dài 16m, chiều rộng Đông Tây dài 12m, tổng diện tích 192m². Sau khi được UBND xã Quảng Tùng cấp đất hộ gia đình. Ông Hương đã thực hiện xây quán và sử dụng kinh doanh liên tục từ năm 1993 đến nay.

Tuy nhiên hiện nay khu đất này nằm trong quy hoạch đất giao thông theo quy hoạch chung định hướng đến năm 2030, theo Quyết định số: 407/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình. Nhưng đến thời điểm hiện tại chưa có Quyết định chi tiết và chưa cắm mốc trên thực địa. Năm 2022 do điều kiện quán xây đã lâu nên xuống cấp, hộ gia đình ông Hương đã xây lại và tu sửa lại quán. Trong quá trình xây dựng lại UBND xã đã trực tiếp lập biên bản giao trách nhiệm hộ gia đình không được coi nói làm ảnh hưởng đến giao thông và đất giáo dục. Hộ gia đình ông Hương đã cam kết không được xây dựng kiên cố, không coi nói ngoài diện tích được cấp và không làm ảnh hưởng đến quang cảnh, mỹ quan. Hiện tại quán xây bằng tập lô xi măng và mái lợp tôn, xây trên phạm vi diện tích quán cũ được uỷ ban xã cấp và đang sử dụng bán hàng tạp hoá nhỏ lẻ. Theo quy định, việc UBND xã Quảng Tùng năm 1993 cấp đất cho hộ gia đình ông Bùi Quang Hương làm quán là không đúng thẩm quyền theo quy định. Tại khoản 3 điều 23 nghị định số 43/2014/NĐ - CP của thủ tướng Chính phủ quy định, trường hợp đất được giao không đúng thẩm quyền đã được sử dụng ổn định từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước ngày 1 tháng 7 năm 2014 không có tranh chấp phù hợp với quy hoạch thì được xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định tại khoản 2 điều 20 của nghị định 43. Trường hợp đất ông Bùi Quang Hương được giao cấp trái quy định, hiện nay không phù hợp quy hoạch nên không được xét cấp giấy chứng nhận QSD đất, nhưng được phép sử dụng đến khi nhà nước có thực hiện các công trình dự án thì được thoả thuận bồi thường theo quy định nhưng không đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến thời điểm hiện tại Dự án này chưa có Quyết định chi tiết và chưa cắm mốc trên thực địa.

(3) Về nội dung: Đất cấp sai cho hộ nhà ông Trịnh Thăng Long và bà Nguyễn Thị Thuyết ở xã Quảng Tùng, giải quyết như thế nào?

Thửa đất số 71 tờ bản đồ số 37; địa chỉ tại thôn Phúc Kiều, xã Quảng Tùng của bà Nguyễn Thị Thuyết (vợ ông Trịnh Thăng Long) được hộ gia đình ông Nguyễn Văn Nhiệm và bà Trần Thị Thắng chuyển nhượng từ năm 2008 với tổng diện tích là 300m² (Có hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất của bên chuyển nhượng quyền là ông Nguyễn Văn Nhiệm và bà Trần Thị Thắng, bên nhận là bà Nguyễn Thị Thuyết) thực hiện và đã được cấp đổi theo cơ sở dữ liệu địa chính đo đạc năm 2011 với diện tích thửa đất 674.8m². Tuy nhiên thửa đất số 71, tờ bản đồ số 37, diện tích hiện nay tăng 374.8m² so với diện tích tại hồ sơ chuyển quyền sử

dụng đất. Qua kiểm tra hiện trạng thửa đất và GCN QSD đất, thửa đất tăng diện tích so với hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất năm 2008. Sau khi kiểm tra phát hiện diện tích tăng nguồn gốc không hợp lý, UBND xã đã làm việc với hộ gia đình bà Thuyết và hộ gia đình bà Thuyết đã thống nhất có đơn xin trả lại phần diện tích tăng thêm so với hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất. Bà Nguyễn Thị Thuyết đã làm đơn gửi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch để đề nghị trích đo chỉnh lý thửa đất. Trên cơ sở đó UBND xã đã lập Tờ trình số 877/TTr-UBND ngày 27/11/2023, trình UBND huyện đề nghị thu hồi GCN QSD đất do cấp sai quy định để trích đo chỉnh lý thửa đất. Hiện tại thửa đất đã được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch trích đo tách thành 02 thửa, bóc tách phần diện tích tăng thêm thành thửa mới. Đến nay đã có quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Bình về việc thu hồi GCN QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số phát hành BĐ 566613, số vào sổ cấp GCN: CH00503, do UBND huyện Quảng Trạch cấp cho bà Nguyễn Thị Thuyết và ông Trịnh Thăng Long.

19. Ý kiến của cử tri Trần Thị Tâm, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng:

Đất ở gia đình bà và các hộ khác mua của địa phương tại thôn Di Lộc nhưng địa phương quy hoạch chưa hoàn chỉnh khó khăn cho việc xây dựng nhà ở.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Tùng xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Khu dân cư thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng được quy hoạch chi tiết phân lô theo Quyết định số: 4130/QĐ-UBND ngày 17/9/2010 và Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND huyện về điều chỉnh quy hoạch chi tiết tại Quyết định Khu dân cư thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, không có các hạng mục đầu tư hạ tầng đường giao thông, đường điện, hệ thống cấp thoát nước. Hạ tầng Khu dân cư thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng được UBND huyện Quảng Trạch đã phê duyệt Phương án và Quyết định tổ chức đấu giá 158 thửa đất. Đến nay đã tổ chức bán đấu giá được 122 thửa còn lại 26 thửa chưa đưa ra đấu giá.

Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết không có hạ tầng, do đầu tư hạ tầng kinh phí lớn, thị trường bất động sản những năm gần đây gặp khó khăn nên tỷ lệ thu ngân sách về đấu giá QSD đất tại Khu dân cư thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng cơ bản để trả nợ đầu tư xây dựng của dự án. Hạ tầng không có nguồn ngân sách để thực hiện hạ tầng giao thông, điện nước. Hiện nay Khu dân cư thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng còn 26 thửa chưa tổ chức đấu giá, UBND xã Quảng Tùng đang đề xuất đấu giá để tạo nguồn thu đầu tư cơ sở hạ tầng đảm bảo cho nhân dân tại khu dân cư sử dụng đất.

20. Ý kiến của cử tri Võ Ngọc Châu, xã Quảng Hưng:

Cần có cơ chế và giải pháp để nạo vét, trục vớt bèo lục bình kênh Xuân Hưng để tạo cảnh quan môi trường, khơi thông dòng chảy, đảm bảo tưới tiêu sản xuất nông nghiệp.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Thời gian qua bèo lục bình phát triển rất nhanh phủ kín mặt nước kênh Xuân Hưng tạo điều kiện cho chuột và các loại sâu bệnh cư trú phá hoại mùa màng. Đặc biệt, làm cản trở dòng chảy gây khó khăn cho việc sản xuất của nhân dân. Mặc dù hằng năm UBND các xã Quảng Xuân, Quảng Hưng đã rất cố gắng tổ chức trực vớt nhưng do lượng bèo quá lớn nên chưa thể giải quyết dứt điểm. Hiện nay UBND huyện đã đề nghị và được UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí và đang tổ chức nạo vét lòng kênh, thay thế một số cầu máng và mở rộng một số cầu để tăng lưu lượng dòng chảy đoạn từ Quảng Xuân đến giáp Quảng Hưng. Thời gian tới, Phòng Nông nghiệp và PTNT tiếp tục tham mưu cho UBND huyện đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí để nạo vét và nâng cấp các cầu đoạn từ Quảng Hưng đến Quảng Tùng để khơi thông dòng chảy. Tuy nhiên, đề nghị UBND các xã Quảng Xuân, Quảng Hưng, Quảng Tùng cần tích cực, chủ động hơn trong việc tổ chức trực vớt bèo hằng năm, đồng thời quán triệt cho Nhân dân không được đắp ngăn qua kênh để đơm dẫy làm ách tắc dòng chảy, tạo điều kiện cho bèo ngưng đọng và phát triển.

21. Ý kiến của cử tri Võ Ngọc Châu, xã Quảng Hưng:

Việc giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa huyện quá tải, nhu cầu dân làm giấy tờ về đất đai rất lớn; nhưng cán bộ phụ trách giải quyết cho người dân còn ít. Đề nghị cấp trên xem xét tạo thuận lợi cho dân.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Hình thức tiếp nhận tại ô tiếp nhận và trả kết quả được thực hiện cụ thể như sau: Người dân được gọi tên đến giao dịch tại ô số 1 (lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm và trả kết quả) và ô số 2 (lĩnh vực đăng ký biến động đất đai, cấp giấy chứng nhận QSD đất) theo thứ tự đã lấy số tại máy lấy số của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính huyện Quảng Trạch (sau đây xin gọi tắt là Bộ phận một cửa). Cán bộ tiếp nhận theo quy định sẽ kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định pháp luật. Nếu hồ sơ đủ thành phần sẽ được nhận phiếu tiếp nhận hồ sơ, còn trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện về thành phần hồ sơ sẽ được thông báo nhận lại hồ sơ kèm phiếu từ chối lý do hồ sơ chưa đủ điều kiện tiếp nhận kèm theo hướng dẫn cụ thể.

Qua theo dõi số lượng lượt tiếp công dân đến nộp hồ sơ hàng ngày tại bộ phận một cửa của lĩnh vực tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực đất đai cho thấy từ tháng 01/2024 đến nay gần như đã tiếp nhận gần như hết 100% hồ sơ người dân đến giao dịch hàng ngày. Số lượt tiếp nhận hồ sơ trong ngày tại ô số 2 (lĩnh vực đăng ký biến động đất đai, cấp giấy chứng nhận QSD đất) khoảng từ 70 - 90 lượt; ô số 1 (lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm và trả kết quả) khoảng từ 50 - 60 lượt.

Tuy nhiên, lượng hồ sơ đủ điều kiện về thành phần để tiếp nhận trong ngày giao động từ 50 - 60 hồ sơ để chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để tiếp tục xử lý, số lượng không đủ điều kiện tiếp nhận hàng ngày phải trả về rất nhiều. Tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024 tổng số lượt tiếp nhận tại bộ phận một cửa huyện Quảng Trạch về lĩnh vực đất đai là: 6.727 hồ sơ, trong đó đủ điều kiện tiếp nhận và phát giấy hẹn là 5.786 hồ sơ, trả do chưa đủ điều kiện tiếp nhận kèm theo hướng dẫn bổ sung là 941 hồ sơ. Trong tổng số 5.783 hồ sơ đủ điều kiện đã xử lý và trả kết quả 4.889 hồ sơ, đang xử lý tại Chi nhánh và trình trình tại các cấp là 897 hồ sơ.

Trong điều kiện khó khăn thiếu về nhân lực, trang thiết bị máy móc, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch đã và vẫn đang tiếp tục nỗ lực hết mình để phục vụ nhu cầu của người sử dụng đất.

Tại Bộ phận một cửa huyện Quảng Trạch: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch đã phân công bố trí 02 thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, ngoài ra khi lượng người đến nộp hồ sơ tăng đột biến thường xuyên có bổ sung thêm 02 đồng chí hỗ trợ để giải quyết tiếp nhận hết trong ngày, không để tình trạng hồ sơ không tiếp nhận hết sang ngày hôm sau.

Tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch: Song song với việc bố trí viên chức tiếp nhận hồ sơ đáp ứng nhu cầu của người sử dụng đất tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ một cửa liên thông huyện Quảng Trạch, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch phải sắp xếp bố trí nhân lực xử lý hồ sơ đảm bảo đúng thời gian hẹn theo quy định. Bên cạnh đó, vị trí việc làm được cấp trên phê duyệt cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quảng Trạch là 02 viên chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Quảng Trạch. Để đảm bảo cân đối giữa việc tiếp nhận hồ sơ và xử lý trả kết quả đúng hạn theo quy định, Chi nhánh đang thực hiện bố trí viên chức đúng theo vị trí việc làm và thực trạng phù hợp.

22. Ý kiến của cử tri Bùi Khắc Hạo, xã Quảng Hưng:

Đã có rà soát thống kê đối tượng 202 (thanh niên xung phong) từ lâu nhưng đến nay chưa có chế độ hỗ trợ cho đối tượng. Đề nghị UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Thực hiện Công văn số 618/SNV-QLVTLT&CTTN ngày 11/5/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình về việc thống kê số liệu và đề xuất chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong (TNXP) khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng kinh tế giai đoạn sau năm 1975. Phòng Nội vụ đã tham mưu UBND huyện Công văn số 597/UBND-NV ngày 26/5/2021 về việc thống kê số liệu và đề xuất chế độ, chính sách đối với TNXP khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng kinh tế giai đoạn sau năm 1975. Qua rà soát, thống kê số liệu từ các xã, huyện Quảng Trạch có 3.443

Thanh niên tham gia TNXP, giai đoạn sau năm 1975 đến 1986, cụ thể:

- Thanh niên xung phong giai đoạn sau năm 1975 đến tháng 9/1978: Có 1.786 TNXP (Nam: 791; Nữ 995).

- Thanh niên xung phong giai đoạn từ tháng 10/1978 đến 31/12/1986: Có 1.657 TNXP (Nam: 729; Nữ 928).

Phòng Nội vụ đã tham mưu UBND huyện Báo cáo số 169/BC-UBND ngày 02/7/2021 gửi Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình; đồng thời đề xuất Sở Nội vụ xem xét, trình cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong hoàn thành nghĩa vụ sau năm 1975, nhằm đảm bảo quyền lợi đối với người có công. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có quyết định giải quyết của cấp có thẩm quyền.

23. Ý kiến của cử tri Bùi Khắc Hạo, xã Quảng Hưng:

Việc xây dựng Bia tưởng niệm các chiến sĩ TNXP hy sinh tại Cầu Hồ xã Quảng Hưng chậm được thực hiện. Đề nghị UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp UBND xã Quảng Hưng xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Việc xây dựng nhà bia ghi tên 14 liệt sĩ TNXP đơn vị b4-c906 thuộc lực lượng thanh niên xung phong tỉnh Ninh Bình, hy sinh ngày 21/11/1970 tại Cầu Hồ, xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch đã được UBND tỉnh đồng ý chủ trương tại Công văn số 1375/VPUBND-KGVX ngày 21/4/2021 của Văn phòng UBND tỉnh theo đề xuất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Kinh phí xây dựng từ các nguồn vận động xã hội hóa theo quy định của pháp luật và hỗ trợ một phần ngân sách địa phương, từ Quỹ đền ơn đáp nghĩa của tỉnh, huyện, xã để tiến hành xây dựng công trình nhà bia ghi tên các liệt sĩ.

Sau khi có chủ trương của UBND tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Hưng lựa chọn địa điểm (*hiện nay địa điểm đã có*) và đưa vào quy hoạch sử dụng đất năm 2030, tuy nhiên, kế hoạch sử dụng đất hàng năm chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt vì chưa có phê duyệt chủ trương đầu tư để xây dựng nhà bia tưởng niệm liệt sĩ hy sinh tại Cầu Hồ.

Việc tiến độ chậm ở đây là do vướng mắc liên quan đến các nội dung sau: Chưa đưa được địa điểm, diện tích xây dựng bia tưởng niệm vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm; chưa có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án của cấp có thẩm quyền và địa điểm chiến sĩ đơn vị b4-c906 hy sinh tại Cầu Hồ chưa được công nhận là di tích lịch sử.

Thời gian tới, UBND huyện sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, báo cáo với UBND tỉnh, Sở LĐ-TB&XH chỉ đạo thúc đẩy tiến độ dự án.

24. Ý kiến của cử tri Hoàng Đình Phi, xã Quảng Xuân:

Đề nghị đẩy nhanh tiến độ thực hiện cấp nước sạch của Nhà máy cấp nước

Quảng Bình để cho nhân dân được hưởng nước sạch.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Xuân xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Thực hiện chủ trương của UBND tỉnh về việc điều chỉnh bổ sung xã Quảng Xuân được thực hiện Dự án nước sạch Quảng Châu và trên cơ sở chỉ đạo và hướng dẫn của UBND huyện Quảng Trạch, UBND xã Quảng Xuân đã tổ chức hội nghị cốt cán triển khai chủ trương và thống nhất tổ chức thực hiện, UBND xã đã trực tiếp làm việc với Công ty cấp nước Quảng Bình xây dựng kế hoạch khảo sát hướng tuyến, lộ trình và thời gian thực hiện và thời gian hoàn thành. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện do nguồn nhân lực trực tiếp thi công dự án ít, phương tiện, công cụ thi công còn hạn chế do đó tiến độ thi công chậm so với kế hoạch đề ra. UBND xã đã có các buổi làm việc với lãnh đạo Công ty cấp nước Quảng Bình đề nghị cần tăng cường thêm nguồn nhân lực và phương tiện để đẩy nhanh tiến độ nhằm sớm hoàn thành dự án trên địa bàn xã Quảng Xuân. Đơn vị đã tiếp thu và trong thời gian qua đã tăng cường thêm lực lượng để tham gia thi công, đến thời điểm hiện tại đã có một số tuyến đường trong khu dân cư người dân đã sử dụng được nguồn nước sạch của dự án. Trong thời gian tới UBND xã sẽ thường xuyên kiểm tra, giám sát và đề xuất những bất cập phát sinh trong quá trình thực hiện dự án để đơn vị thi công kịp thời điều chỉnh để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án theo kế hoạch đề ra.

25. Ý kiến của cử tri Hoàng Đình Phi, xã Quảng Xuân:

Dự án đường ven biển đi qua thôn Xuân Hòa, xã Quảng Xuân chưa được đền bù GPMB dứt điểm làm ảnh hưởng đến đời sống các hộ có đường đi qua. Đề nghị đẩy nhanh tiến độ GPMB.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Đối với nội dung kiến nghị của cử tri, công tác bồi thường GPMB đoạn qua thôn Xuân Hòa ảnh hưởng đến 04 hộ dân có tài sản ao hồ nuôi trồng thủy sản trong đó có 02 hộ dân có tài sản ao hồ nằm trên địa giới xã Quảng Hưng, 01 tài sản của tập thể Hội đồng mục vụ giáo xứ Xuân Hòa chưa hoàn thành công tác GPMB với lý do:

- Công tác bồi thường đối với tài sản ao hồ nuôi trồng thủy sản của các hộ đang gặp nhiều khó khăn do nhiều hạng mục tài sản chưa được UBND tỉnh ban hành bộ đơn giá để áp dụng nên chưa công khai được phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân. Tài sản của Hội đồng mục vụ giáo xứ Xuân Hòa đã công khai phương án nhưng Hội đồng mục vụ chưa thống nhất với đơn giá và kiến nghị giá thấp.

- Mặt khác một số người dân giáo xứ Xuân Hòa kiến nghị với Dự án phải bổ sung thêm bổ sung 02 cầu chui kích thước (12,0m x 3,3m) và 01 cống chui kích

thước (5,0m x 2,20m) để người dân đưa tàu bè qua đường mỗi mùa mưa bão. Trên cơ sở ý kiến thống nhất của UBND xã Quảng Xuân và UBND huyện Quảng Trạch, Sở Giao Thông Vận tải (Chủ đầu tư) đã báo cáo UBND tỉnh, hiện nay UBND tỉnh đã có Quyết định số 1434/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi. Chủ đầu tư đang triển khai bước Khảo sát thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh theo đúng thủ tục trình tự theo quy định nên chưa triển khai được.

Trong thời gian tới Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện sẽ phối hợp với Ban QLDA công trình Giao thông thuộc Sở Giao thông - Vận tải, UBND xã Quảng Xuân, Ban cán sự thôn Xuân Hòa để tập trung, đẩy nhanh công tác bồi thường GPMB đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

26. Ý kiến của cử tri Bùi Xuân Quý, thôn Tú Loan 3, xã Quảng Hưng:

Một số gia đình mua đất xây nghĩa địa 4 đến 5 chỗ đề nghị quản lý nghĩa địa chặt chẽ. Quản lý đất đai nên chấn chỉnh có hộ thì quá dễ, có hộ thì quá khó khăn, đặc biệt là quản lý đất nghĩa trang, nghĩa địa.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Hưng xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Trên địa bàn xã Quảng Hưng từ trước đến nay không có chủ trương bán đất nghĩa trang, nghĩa địa, trên địa bàn xã không có dòng họ nào có 4 đến 5 nghĩa trang, nghĩa địa, chủ yếu nghĩa trang, nghĩa địa có từ xa xưa để lại cho đến nay.

Từ năm 2022, Ủy ban nhân dân xã Quảng Hưng đã ban hành nhiều thông báo về tăng cường công tác quản lý đất nghĩa trang, nghĩa địa. Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình quy định về hạn mức giao đất, hạn mức công nhận QSD đất ở, diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở, hạn mức đất nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, UBND xã đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đúng các quy định của Luật đất đai, không có việc giao mới đất nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn xã Quảng Hưng. Các trường hợp chiếm đất để làm nghĩa trang tự phát đều được ủy ban nhân dân xã xử lý triệt để, không có việc xây mới.

27. Ý kiến của cử tri Võ Quang Vinh, thôn Tú Loan 2, xã Quảng Hưng kiến nghị cho gia đình cử tri Võ Hận:

Đền bù đường điện 350KV có thu hồi 3 hộ gia đình (Ông Hận, Ông Khương, Ông Ngạnh) tuy nhiên 2 hộ đã được cấp lại đất ở, còn Ông Hận không được cấp đất ở, chưa được giải quyết thỏa đáng.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Quảng Hưng xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Vào thời điểm khoảng năm 1989 - 1990 trên địa bàn xã Quảng Hưng có tuyến đường điện cao áp 250 kV đi qua, chủ yếu đi giữa bãi cát trắng, tại thôn Tú Loan 1 có một số hộ dân bị ảnh hưởng, trong đó có gia đình ông Võ Ngọc Hận.

Tuy nhiên, tại thời điểm đó HTX Tú Loan đã chia đất và chuyển cho gia

đình ông Võ Ngọc Hận một lô đất khác tại khu vực Cồn Trọc, thôn Tú Loan 1; hiện nay theo bản đồ địa chính đang quản lý tại xã Quảng Hưng, thửa đất giao cho gia đình ông Võ Ngọc Hận thuộc thửa đất số 12 tờ bản đồ số 88 có diện tích 658,6 m², loại đất trên bản đồ là đất ở nông thôn, hiện trạng gia đình ông không làm nhà ở mà đang sử dụng để trồng cây hàng năm.

Hiện nay gia đình ông Võ Ngọc Hận có 03 thửa đất ở, thửa thứ nhất là thửa số 12 tờ bản đồ số 88 có diện tích 658,6 m², mục đích sử dụng: Đất ở, thửa đất thứ 2 là thửa số 34 tờ bản đồ số 82 có diện tích 1224,1 m², mục đích sử dụng: Đất ở (Hiện nay ông đang ở), thửa đất thứ 3 là thửa số 30 tờ bản đồ số 86 có diện tích 1210,2 m², mục đích sử dụng: Đất ở và đất trồng cây hàng năm (Thửa đất này là thửa đất trước đây do ảnh hưởng của đường điện đi qua, gia đình không ở nay đang sử dụng trồng cây hàng năm).

Việc giải tỏa giao bù đất cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng do đường điện đi qua tại thời điểm đó là phù hợp với chủ trương, chính sách, đảm bảo quyền lợi cho các hộ gia đình, gia đình ông Võ Ngọc Hận đã được giao bù một lô đất khác, đảm bảo quyền lợi cho gia đình theo đúng quy định của pháp Luật. Ý kiến của cử tri phản ánh nêu trên về thực hiện chính sách đối với gia đình ông Võ Ngọc Hận là không chính xác.

28. Ý kiến của cử tri Nguyễn Đình Thế, thôn Hướng Phương, xã Quảng Phương:

Việc tiêu úng cho sản xuất nông nghiệp tại xã Quảng Phương, Quảng Thanh có nhiều bất cập, vụ Hè thu một số khu vực bà con phải gieo đi gieo lại 2-3 lần vì cống hạ lưu ngăn mặn ở mương Kênh Kìa đóng mở chưa phù hợp, cần có sự can thiệp giữa huyện với thị xã Ba Đồn.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Ý kiến cử tri phản ánh hoàn toàn đúng thực tế. Thời gian qua, việc quản lý, vận hành cống ngăn mặn hạ lưu kênh Kênh Kìa không hợp lý gây khó khăn rất nhiều cho việc sản xuất nông nghiệp của nhân dân các xã Quảng Thanh, Quảng Phương. Thời gian tới, phòng Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu cho UBND huyện có văn bản gửi UBND thị xã Ba Đồn để có sự chỉ đạo khắc phục.

29. Ý kiến của cử tri Nguyễn Đình Thế, thôn Hướng Phương, xã Quảng Phương:

Đường giao thông nông thôn có nhiều đoạn bị xuống cấp nghiêm trọng, đặc biệt là các đoạn có xe chở đất đá phục vụ xây dựng đường cao tốc và các khu tái định cư, cần được quan tâm khắc phục để xã Quảng Phương hoàn thành tiêu chí đường giao thông nông thôn trong năm 2025. Thực hiện chủ trương của huyện xây dựng xã Quảng Phương thành đô thị loại V, đề nghị quy hoạch đường giao thông phải có hệ thống mương thoát nước để tránh tình trạng ngập, úng như một số

tuyến đường hiện nay.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

- Hiện nay trên địa bàn huyện đang triển khai đầu tư xây dựng nhiều công trình, dự án trọng điểm, nên các phương tiện (xe ben) vận chuyển vật liệu lưu thông trên các tuyến đường GTNT với mật độ tương đối lớn, nên đã làm hư hỏng, xuống cấp một số hạng mục công trình trên tuyến. Kiến nghị của cử tri là rất chính đáng, đề nghị UBND xã Quảng Phương theo phân cấp quản lý kết cấu hạ tầng giao thông chủ động tổ chức kiểm tra, rà soát và có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, kết cấu hạ tầng giao thông theo phân cấp, nhằm đảm bảo an toàn cho các hạng mục công trình trên tuyến, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân được tốt hơn; yêu cầu các Chủ đầu tư, nhà thầu thi công các công trình, dự án trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý chấp hành nghiêm các quy định về tải trọng xe trên các tuyến đường GTNT, các quy định về bảo vệ môi trường, khoáng sản, đặc biệt trong khai thác, vận chuyển đất san lấp; phải có phương án, kế hoạch cụ thể về công tác sửa chữa, nâng cấp và hoàn trả đối với các tuyến đường phụ trợ phục vụ vận chuyển vật liệu cho công trình, dự án; rà soát, tổ chức cấm biển hạn chế tải trọng trên các tuyến đường GTNT theo phân cấp quản lý, bố trí lực lượng thường trực tại địa bàn để phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm tải trọng phương tiện, vi phạm về bảo vệ môi trường và khai thác khoáng sản theo đúng quy định. Tránh trường hợp không được phát hiện, thiếu các biện pháp ngăn chặn, xử lý, gây hậu quả nghiêm trọng.

- Đối với xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch đã được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng thị trấn huyện lỵ mới huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tại Quyết định Quyết định số 3400/QĐ-UBND ngày 22/10/2021, huyện đang tập trung nguồn lực để xây dựng xã đạt đô thị loại V vào năm 2025. Hiện nay, các tuyến đường giao thông theo định hướng quy hoạch chung đã được quy hoạch đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật (bao gồm hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp điện, thông tin liên lạc...), các dự án đầu tư xây dựng mới cơ bản đã xây dựng đồng bộ theo quy hoạch. Một số đường giao thông hiện trạng qua các khu dân cư chưa được bố trí hệ thống thoát nước mưa, nên có thể ngập úng cục bộ khi có mưa.

30. Ý kiến của cử tri Nguyễn Đình Thế, thôn Hương Phương, xã Quảng Phương:

Vệ sinh môi trường, rác thải theo kênh mương Tiên Lang ở các xã đầu nguồn về còn nhiều làm ảnh hưởng đời sống sinh hoạt của nhân dân, cần có sự phối hợp tuyên truyền nâng cao ý thức người dân; đồng thời cần được thu gom xử lý kịp thời sau các đợt xả cống.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chuyển đến Chi nhánh Thủy nông Quảng Trạch xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như

sau:

Công trình thủy lợi Tiên Lang phục vụ tưới cho sản xuất nông nghiệp trên địa bàn với diện tích tưới gần 1500 ha/năm, hệ thống kênh tưới do Chi nhánh quản lý vận hành với chiều dài gần 20 km. Hàng năm, Chi nhánh đều có công văn gửi các địa phương, đơn vị dùng nước về công tác tuyên truyền, phối hợp của địa phương và nhân dân trong việc tham gia bảo vệ hành lang công trình thủy lợi, đặc biệt là tình trạng xả thải các loại rác thải, nước thải xuống các hệ thống kênh tưới gây khó khăn cho công tác vận hành, quản lý sửa chữa công trình kênh mương. Tuy nhiên, do ý thức của một số hộ dân dọc theo tuyến kênh chính Tiên Lang còn hạn chế nên tình trạng xả rác thải của các địa phương xuống các tuyến kênh vẫn còn rất nhiều, Chi nhánh đã tổ chức cho công nhân vớt tại một số điểm rác ùn ứ và chở đi xử lý tại bãi rác Quảng Tiến nhưng vẫn còn một số rác nổi chảy theo các tuyến kênh mương về các vùng cuối nguồn gây ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của nhân dân vùng cuối nguồn.

Chi nhánh thủy nông Quảng Trạch đề nghị các địa phương vùng đầu nguồn các tuyến kênh của xã Liên Trường và xã Quảng Thanh tăng cường công tác tuyên truyền đến toàn dân hạn chế xả rác thải xuống hệ thống kênh Tiên Lang, tạo thuận lợi cho công tác phục vụ tưới sản xuất của các địa phương trên địa bàn.

31. Ý kiến của cử tri Hoàng Xuân Đình, thôn Thuận Hòa, xã Liên Trường:

Việc tàu, thuyền hút cát trộm vẫn xảy ra nhiều nhưng chưa ngăn chặn hiệu quả, giải pháp cho việc cấm khai thác cát trộm lâu dài chưa được thực hiện. Đề nghị UBND huyện có giải pháp.

Khi người dân bắt giữ tàu, thuyền hút cát trộm trên địa bàn bàn giao các cơ quan chức năng xử phạt nên trích tỷ lệ % hỗ trợ lại cho thôn để động viên nhân dân trong thôn tích cực bảo vệ, truy bắt đối tượng vi phạm và thông báo kết quả xử lý các đối tượng trên cho nhân dân được biết, giám sát.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Thực hiện công tác quản lý các hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn, nhất là các hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông trái phép trên địa bàn các xã dọc tuyến sông Gianh, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã tăng cường công tác quản lý Nhà nước về hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển cát, sỏi lòng sông tại Công văn số 228/UBND-TNMT ngày 01/3/2024; đồng thời giao công an huyện chỉ đạo Công an các xã liên quan tổ chức các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông trái phép; vận chuyển và kinh doanh cát, sỏi không có nguồn gốc hợp pháp trên địa bàn huyện; đối với các địa bàn thường xuyên xảy ra khai thác trái phép cát, sỏi lòng sông lập chuyên án đấu tranh, kiên quyết xử lý dứt điểm không để tái diễn; xem xét tăng cường, luân chuyển, bố trí lực lượng công an chính quy tại các xã, địa

bàn phức tạp thường xuyên có các hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép.

Qua công tác tuần tra, kiểm tra và từ nguồn tin của quần chúng nhân dân trên địa bàn, Công an huyện, phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp tham mưu Chủ tịch UBND huyện xử lý vi phạm hành chính 01 trường hợp tại xã Liên Trường có hành vi khai thác cát, sỏi lòng sông trái phép, khối lượng 8m³, với tổng số tiền nộp phạt là 65 triệu đồng (tại QĐ số 739/QĐ-XLVPHC ngày 25/4/2024). Hiện nay, trên tuyến sông Gianh việc khai thác cát, sỏi lòng sông trái phép cơ bản đã được chấn chỉnh, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn và có nguy cơ tái diễn phức tạp trở lại; hiện tại, đoàn kiểm tra liên ngành huyện vẫn đang tiếp tục duy trì triển khai đồng bộ các biện pháp, thực hiện có hiệu quả việc xử lý các hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển trái phép khoáng sản trên địa bàn. Việc khai thác khoáng sản trái phép (cát lòng sông) trên Sông Gianh hiện nay cũng đã hạn chế rất nhiều.

Thực hiện Công văn số 475-CV/TU ngày 04/5/2024 của Tỉnh ủy Quảng Bình về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1126/UBND-KT ngày 20/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về cát, sỏi lòng sông. Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND báo cáo huyện ủy để lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa huyện, ngày 27/6/2024 Huyện ủy đã ban hành công văn số 788-CV/HU về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông, theo nội dung văn bản Ban Thường vụ huyện ủy đã chỉ đạo đối với cấp ủy, chính quyền cấp xã, cấp huyện và đảng ủy công an huyện tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý, khai thác, sử dụng cát, sỏi lòng sông đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, khoa học, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, môi trường sống của người dân ở các khu vực có hoạt động khai thác khoáng sản, có tính đến phòng, chống tác động của biến đổi khí hậu tại địa bàn và các khu vực lân cận.

Trong thời gian tới, Phòng Tài nguyên và Môi trường tiếp tục tham mưu UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã liên quan chủ động phối hợp chặt chẽ với công an huyện kiểm tra, tuần tra các hoạt động khai thác, lập bến bãi tập kết cát, sỏi trái phép tập trung vào những địa bàn giáp ranh và các dự án, công trình xây dựng có sử dụng khối lượng lớn cát san lấp. Đồng thời, phối hợp với phòng chuyên môn để tham mưu UBND huyện xem xét, đề nghị xử lý trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền có dấu hiệu buông lỏng lãnh đạo, quản lý; xử lý theo thẩm quyền các tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng khai thác cát, sỏi lòng sông trái phép trên địa bàn quản lý mà không kịp thời phát hiện, xử lý hoặc để kéo dài.

Liên quan đến ý kiến của cử tri “*Khi người dân bắt giữ tàu, thuyền hút cát trộm trên địa bàn bàn giao các cơ quan chức năng xử phạt nên trích tỷ lệ % hỗ trợ*”

lại cho thôn để động viên nhân dân trong thôn tích cực bảo vệ, truy bắt đối tượng vi phạm và thông báo kết quả xử lý các đối tượng trên cho nhân dân được biết, giám sát”. Về nội dung này không thuộc thẩm quyền quyết định của UBND huyện, do đó UBND huyện xin ghi nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri để chỉ đạo các phòng chuyên môn tham mưu báo cáo với cơ quan có thẩm quyền để xem xét giải quyết theo kiến nghị.

32. Ý kiến của cử tri Trần Xuân Kiên, thôn 5, xã Liên Trường:

Nghĩa trang liệt sĩ tại Quảng Liên (cũ) chưa có bia tưởng niệm chung ghi tên liệt sĩ an táng tại đó và liệt sĩ là con em quê hương để thế hệ sau được biết.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Liên Trường xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Nghĩa trang liệt sĩ xã là công trình tưởng niệm đặc biệt, để tưởng nhớ công ơn của các anh hùng liệt sĩ đã chiến đấu, hy sinh vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; góp phần giáo dục truyền thống cách mạng vẻ vang của đất nước cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.

Những năm qua, bên cạnh việc thực hiện tốt các chính sách đối với thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng; công tác sửa chữa, tu bổ nghĩa trang liệt sĩ của các xã cũng được thường xuyên quan tâm, chú trọng, thể hiện lòng tri ân đối với các anh hùng liệt sĩ. Tuy nhiên, việc xây dựng bia tưởng niệm thì đòi hỏi rất nhiều kinh phí, trong khi đó nguồn ngân sách địa phương còn hạn hẹp; do vậy hiện nay nghĩa trang liệt sĩ Quảng Liên chưa được đầu tư xây dựng bia tưởng niệm.

Thời gian tới, để đầu tư xây dựng bia tưởng niệm tại nghĩa trang liệt sĩ Quảng Liên, đề nghị UBND xã Liên Trường phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn quy trình, thủ tục đề xuất hỗ trợ xây dựng bia tưởng niệm với cấp có thẩm quyền từ nguồn kinh phí quỹ đền ơn đáp nghĩa.

33. Ý kiến của cử tri Hoàng Văn Hóa, thôn Vịnh Thọ, xã Cảnh Hóa:

Việc thực hiện chủ trương sáp nhập xã Cảnh Hóa và xã Phù Hóa được Nhân dân đồng tình hưởng ứng; nhưng để đảm bảo thuận tiện việc giao dịch cho người dân đề nghị xem xét quy hoạch địa điểm xây dựng trụ sở UBND xã tại khu vực trung tâm giữa 2 xã.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Theo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, giai đoạn 2023 - 2025 của huyện Quảng Trạch, sau khi nhập hai xã Cảnh Hóa và xã Phù Hóa để thành lập xã mới với tên gọi là xã Phù Cảnh thì trụ sở xã Phù Hóa hiện tại sẽ dùng cho hoạt động của khối chính quyền địa phương gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân xã và trụ sở xã Cảnh Hóa hiện tại sẽ dùng cho hoạt động của khối Đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, quốc phòng - an ninh. Sau khi thành lập đơn vị hành chính mới (xã Phù Cảnh), UBND cấp xã có trách nhiệm lập

quy hoạch chung xây dựng xã theo quy định. Trong đó, quy hoạch chung sẽ xác định vị trí, quy mô diện tích quy hoạch xây dựng trụ sở cơ quan chính quyền xã (gồm Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận, đoàn thể... cấp xã). Vị trí quy hoạch được UBND xã đề xuất phải phù hợp với điều kiện của địa phương, thuận lợi về điều kiện đất đai, giao thông và hạ tầng kỹ thuật, bố trí tập trung để thuận lợi cho giao dịch và đảm bảo các quy chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định. Quy hoạch sẽ được lấy ý kiến cộng đồng dân cư và các Sở, ban, ngành đơn vị liên quan làm cơ sở trình UBND huyện thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện quy hoạch theo quy định.

34. Ý kiến của cử tri Hoàng Văn Hóa, thôn Vịnh Thọ, xã Cảnh Hóa:

Mẹ ông (bà Ngoan) đã mất năm 2006 và có Huân chương hạng 3, nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết chế độ mai táng phí.

Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết và báo cáo kết quả như sau:

Sau khi kiểm tra, rà soát lại thì từ thời điểm 2006 đến nay Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chưa nhận được hồ sơ đề nghị trợ cấp mai táng phí đối với bà Nguyễn Thị Ngoan.

Đối với nội dung này nếu đối tượng chưa hưởng bất kỳ chế độ mai táng phí nào từ ngân sách nhà nước thì đề nghị thân nhân của bà đến UBND xã để được hướng dẫn làm thủ tục kê khai đề nghị trợ cấp mai táng phí và chế độ trợ cấp một lần đối với người được tặng thưởng huân huy chương (*nếu chưa được hưởng*).

Trên đây là báo cáo tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 14, HĐND huyện khóa XX của các phòng, ban, đơn vị, địa phương liên quan; UBND huyện báo cáo Thường trực HĐND huyện, Ban Thường trực UBMT TQVN huyện biết để có kế hoạch theo dõi, giám sát./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
 - TT HĐND huyện;
 - TT UBMTTQVN huyện;
 - Chủ tịch, PCT UBND huyện;
 - Đại biểu HĐND huyện;
 - Lưu: VT, VP.
- } (Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Quang Trung